

# TÍN DỤNG TRUNG DÀI HẠN ĐỂ TÀI TRỢ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

$$\text{HMTD} = \text{Nhu cầu VLĐ kỳ kế hoạch} - \text{VLĐ ròn} - \text{Nguồn vốn coi như tự có} - \text{Nguồn vốn khác}$$

# CÁC NGUYÊN TẮC CỦA TÍN DỤNG TÀI TRỢ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- Sử dụng vốn đúng mục đích có hiệu quả
- Hoàn trả gốc và lãi đúng hạn
  - Sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng
  - Thực hiện đúng tiến độ thi công
  - Phát huy được hiệu quả của công trình vay vốn
- Tránh rủi ro, đảm bảo khả năng thanh toán
  - Không tập trung đầu tư tín dụng vào một số ít công trình
  - Phải dự đoán được khả năng tồn tại và hoạt động của công trình
  - Chỉ đầu tư tín dụng vào những công trình khả thi

# NGUỒN VỐN CHO VAY TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Nguồn vốn huy động ổn định có kỳ hạn trên 1 năm
- Phát hành trái phiếu
- Vốn vay từ ngân hàng nước ngoài
- Vốn tài trợ uỷ thác của nhà nước và các tổ chức tài chính quốc tế
- Một phần vốn ngắn hạn được phép sử dụng để cho vay dài hạn

# ĐIỀU KIỆN CHO VAY

- Có năng lực pháp lý và năng lực hành vi
- Có khả năng tài chính, đảm bảo trả nợ đầy đủ đúng hạn
- Mục đích sử dụng vốn hợp pháp, đúng mục tiêu
- Dự án đầu tư có tính khả thi
- Thực hiện các quy định về đảm bảo tiền vay.

# ĐỐI TƯỢNG CHO VAY

- Là các công trình, hạng mục công trình, dự án có thể tính toán được hiệu quả kinh tế trực tiếp và đảm bảo thu hồi vốn nhanh, như:
  - Máy móc thiết bị, công nghệ, sáng chế
  - Chi phí nhân công, vật tư, khác
  - Chi phí mua bảo hiểm cho tài sản thuộc dự án
  - Các công trình xây dựng cơ bản, vv...
  - Các đối tượng trên có thể được ưu tiên theo mục tiêu KT-XH

# HẠN MỨC TÍN DỤNG

- Hạn mức tín dụng là dư nợ cho vay cao nhất đồng thời là doanh số cho vay được ấn định cho 1 công trình hay 1 dự án.
- Phương pháp xác định

$$\text{HMTD} = \frac{\text{Tổng vốn đầu tư}}{\text{đầu tư}} - (\text{Vốn tự có} + \text{Vốn khác})$$

- Nếu vượt quá giới hạn hạn mức tín dụng sẽ có 3 cách xử lý sau:
  - Lập tờ trình kèm theo toàn bộ hồ sơ gửi lên NHNN trình CP để xin vay vượt mức
  - Nếu CP không duyệt thì áp dụng phương thức đồng tài trợ để phân tán hạn mức cho nhiều ngân hàng
  - Giảm hạn mức tín dụng với điều kiện tăng vốn tự có

# THỜI HẠN CHO VAY

- Là thời gian kể từ ngày phát sinh khoản vay đầu tiên cho đến khi bên vay trả hết nợ gốc và lãi cho ngân hàng..
- Thời hạn cho vay = Thời gian trả nợ + Thời gian Ân hạn.











# THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG TRUNG DÀI HẠN VÀ LẬP PHƯƠNG ÁN CHO VAY

- Thẩm định là việc tổ chức thu thập và xử lý thông tin một cách khác quan, toàn diện các nội dung cơ bản ảnh hưởng trực tiếp đến tính khả thi của dự án làm căn cứ để quyết định cho vay.
- Mục đích thẩm định
  - Có kết luận về tính chính xác về tính khả thi của dự án
  - Góp ý với chủ đầu tư về dự án để đảm bảo thu nợ và lãi đúng hạn
  - Làm cơ sở xác định số tiền vay, thời hạn cho vay, mức thu nợ hợp lý.

# CÁC YẾU TỐ KHI THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- Nắm vững chủ trương, chính sách phát triển, quy chế quản lý kinh tế, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản
- Nắm vững tình hình hoạt động SXKD, tài chính doanh nghiệp, các mối quan hệ của DN
- Nắm vững tình hình hoạt động SXKD, xã hội thế giới, khu vực của nước có liên quan đến dự án
- Nghiên cứu và kiểm tra tính khách quan, khoa học và toàn diện về nội dung của dự án và đơn vị vay vốn, có sự phối hợp với cơ quan chức năng để đưa ra các nhận xét, kết luận, kiến nghị.

# BIỆN PHÁP THỰC HIỆN THẨM ĐỊNH

- Thu thập đầy đủ thông tin
- Phối hợp với các cơ quan chức năng, chuyên gia để kiểm tra các chỉ tiêu KT-KT
- Tiến hành thẩm định, kiểm tra nhiều lần trong suốt cả quá trình từ khi có chủ trương đầu tư dự án tiền khả thi, luận chứng kinh tế kỹ thuật
- Mỗi lần thẩm định có văn bản trả lời chủ đầu tư, báo cáo cấp trên.

# CƠ SỞ ĐỂ THẨM ĐỊNH

- Hồ sơ yêu cầu vay vốn gồm: giấy yêu cầu vay vốn: mục đích, thời hạn, tổng số tiền vay; luận chứng kinh tế kỹ thuật và các tài liệu thuyết minh cho các hợp đồng kinh tế, các văn bản liên quan,...
- Các tài liệu liên quan đến đảm bảo và rủi ro như tình hình SXKD, và tài chính của bên vay, các giấy tờ thế chấp cầm cố, các văn bản xác nhận người đại diện pháp luật.
- Các tài liệu khác như các tiêu chuẩn kỹ thuật về XDCB, các thông tin giá cả máy móc, các dự án thực hiện có hiệu quả để làm cơ sở tham chiếu.

# QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH

- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ
- Bước 2: Thẩm định tín dụng
- Bước 3: Báo cáo kết quả thẩm định
- Bước 4: Xét duyệt cho vay
- Bước 5: Giải ngân



# Hồ sơ vay vốn bao gồm

- Giấy yêu cầu vay vốn
- Quyết định thành lập doanh nghiệp
- Quyết định bổ nhiệm giám đốc, kế toán trưởng
- Bảng tổng kết tài sản, báo cáo kết quả HĐKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, tình hình công nợ, báo cáo nghĩa vụ nộp ngân sách
- Các hợp đồng kinh tế liên quan
- Phương án kinh doanh/luận chứng kinh tế kỹ thuật.
- .....

# Nội dung của thẩm định

- Phân tích sự cần thiết và tính khả thi của dự án
- Thẩm định về nhu cầu thị trường
- Thẩm định về phương diện kỹ thuật
- Thẩm định về phương diện tài chính
- Thẩm định về điều kiện an toàn vốn vay
- Thẩm định các chỉ tiêu KT-XH